

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

-Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Ông Võ Quang Dũng**

-Hội thẩm nhân dân: **Ông Lê Quang Thìn**

Ông Nguyễn Thành Hạnh

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trương Văn Phương, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Phước Nhân, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý 45/2019/TLST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2019, đối với các bị cáo:

1.Họ và tên: **Chu Văn H** (Tên gọi khác: Không có tên gọi khác); Sinh năm 1995; Nơi sinh: Bình Phước; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp Dên Dên, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước; Nơi cư trú: ấp Dên Dên, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Không có nghề nghiệp ổn định; Trình độ học vấn (Văn hóa):12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Chu Đức Thệ; Sinh năm 1960 và bà Chu Thị Mân, sinh năm 1960; Có 03 (ba) chị ruột, lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh 1989;

Tiền án: Ngày 18 tháng 12 năm 2017, bị Toà án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xử phạt 03 (ba) tháng 12 (mười hai) ngày tù (bằng thời hạn tạm giam) về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo bản án số 52/2017/HSST, bị cáo được trả tự do tại phiên tòa;

Tiền sự: Ngày 22 tháng 5 năm 2017, bị Toà án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Quyết định số 11/2017/QĐ-TA, chấp hành xong ngày 18 tháng 7 năm 2018;

Nhân thân: Ngày 09 tháng 6 năm 2008, bị Công an huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc” bằng hình thức cảnh cáo theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1266/QĐ-XPVPHC, ngày 15 tháng 11 năm 2018, bị Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo bản án số 68/2018/HSST, bản án trên bị kháng cáo, ngày 07 tháng 5 năm 2019, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước có Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02 tháng 4 năm 2019 đến nay.

Có mặt tại phiên tòa.

2.Họ và tên: **Võ Xuân T** (Tên gọi khác: Không có tên gọi khác); Sinh năm 1995; Nơi sinh: Hà Tĩnh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khu phố Thắng Lợi, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước; Nơi cư trú: khu phố Thắng Lợi, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Không có nghề nghiệp ổn định; Trình độ học vấn (Văn hóa):11/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Võ Xuân Nam; Sinh năm 1972 và bà Lê Thị Mai, sinh năm 1976; Có 02 (hai) người em ruột, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh 2005;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02 tháng 4 năm 2019 đến nay.

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Chu Văn H và Võ Xuân T cùng góp chung 6.000.000đ (sáu triệu đồng), trong đó H góp 1.000.000đ (một triệu đồng), T góp 5.000.000đ (năm triệu đồng) rồi cùng nhau thuê nhà ông Hoàng Văn Năm, tại khu phố Thắng Lợi, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước để ở và mua ma túy về sử dụng. Ngày 31 tháng 3 năm 2019, H đón xe khách đi từ thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú Bình Phước về bến xe Miền Đông, T Phố Hồ Chí Minh, tại đây H gặp 01 (một) người đàn ông (không rõ lai lịch) nhờ mua 1.500.000đ (một triệu năm trăm ngàn đồng) ma túy tổng hợp rồi mang về nhà thuê để cùng T sử dụng. Ngày 02 tháng 4 năm 2019, do có Tô Văn Hưng, Ngô Xuân Dũng, Nguyễn Anh T, Hoàng Thế Luân đến nhà chơi nên H lấy một số ma túy đã mua ra chia T 06 (sáu) gói nhỏ đựng trong bọc ny lon, trong đó 01 (một) gói ny lon kích thước (07x 04)cm và 01 (một) gói ny lon kích thước (03 x 2,5)cm H cất trong bóp da màu đen để trong người, còn 01 (một) gói ny lon kích thước (07x 04)cm và 03 (ba) gói ny lon kích thước (01 x 1,5)cm H bỏ trong túi da màu nâu để trên thềm nhà rồi cùng các đối tượng Hưng, Luân, Võ Xuân T, Nguyễn Xuân T

sử dụng. Đến 21 giờ cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Đồng Phú phối kết hợp với Công an thị trấn Tân Phú tiến hành kiểm tra hành chính nhà mà H và T thuê phát hiện thu giữ số ma túy trên đồng thời lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối H và T.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) bóp da màu đen, bên trong có 02 (hai) gói nilon chứa tinh thể màu trắng kích thước (07x 04) cm và (03x 2,5) cm; 01 (một) túi da màu nâu, bên trong có 04 (bốn) gói nilon chứa tinh thể màu trắng, 01 (một) gói có kích thước (07x 04) cm, 03 (ba) gói có kích thước (01 x 1,5) cm; 01 (một) bộ sử dụng ma túy đá gồm 01 (một) chai nhựa màu trắng, 01 (một) ống hút màu đỏ và 01 (một) ống thủy tinh hình to một đầu; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng; 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA 1202 màu xanh.

Theo Kết luận giám định số 87 ngày 10 tháng 4 năm 2019, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước, kết luận:

-Chất màu trắng có trong 02 (hai) gói nilon (ký hiệu M1) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 1,0212gam, loại Methamphetamine;

-Chất màu trắng có trong 04 (bốn) gói nilon (ký hiệu M2) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,7879gam, loại Methamphetamine;

Tại Bản Cáo trạng số 48/CTr-VKS ngày 16 tháng 7 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đã truy tố các bị cáo Chu Văn H, Võ Xuân T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại các điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Chu Văn H ở Bến xe Miền Đông, T Phó Hồ Chí Minh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đồng Phú chưa xác minh được nhân thân, lai lịch, tách ra tiếp tục xác minh, xử lý sau nên Viện kiểm sát không đề cập đến việc xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Chu Xuân H, Võ Xuân T, Tô Văn Hưng, Hoàng Thế Luân, Nguyễn Anh T, Công an huyện Đồng Phú đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính nên Viện kiểm sát không đề cập đến việc xử lý.

Đối với ông Hoàng Văn Năm cho H và T thuê nhà, Chu Văn H và võ Xuân T sử dụng ma túy tại nhà thuê, ông Hoàng Văn Năm không biết nên Viện kiểm sát không đề cập đến việc xử lý.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên Cáo trạng số 48/CTr-VKS ngày 16 tháng 7 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Chu Văn H, Võ Xuân T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt:

Áp dụng các điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; các Điều 17, 38, 50 và 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; đề nghị xử phạt bị cáo Chu Văn H từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù.

Áp dụng Điều 56 của của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, tổng hợp hình phạt tại bản án số 68/2018/HSST ngày 15 tháng 11 năm 2018, buộc bị cáo Chu Văn H phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án.

Áp dụng các điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản Điều 51; các Điều 17, 38, 50 và 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; đề nghị xử phạt bị cáo Võ Xuân T từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng của vụ án:

Áp dụng các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu, tiêu hủy: 02 (hai) phong bì chứa ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong ký hiệu M1 có khối lượng là 0,8557gam, loại Methamphetamine và M2 có khối lượng là 0,7015gam, loại Methamphetamine; 01 (một) ví da màu đen và 01 (một) túi da màu nâu; 01 (một) bộ sử dụng ma túy đá gồm 01 (một) chai nhựa màu trắng, 01 (một) ống hút màu đỏ và 01 (một) ống thủy tinh phình to một đầu

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tuyên trả lại cho bị cáo Chu Văn H 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA 1202 màu xanh; trả lại cho bị cáo Võ Xuân T 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1]Về thủ tục tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đồng Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo Chu Văn H, Võ Xuân T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình: Xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với nội dung Bản Cáo trạng, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp về thời gian, địa điểm xảy ra vụ án, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 02 tháng 4 năm 2019, các bị cáo Chu Văn H, Võ Xuân T đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (1,8091gam, loại Methamphetamine) để sử dụng. Hành vi mà bị cáo đã thực hiện đủ yếu tố cấu T tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định

tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Đây là vụ án đồng phạm mang tính chất giản đơn, xét vai trò của từng bị cáo thì bị cáo Chu Văn H là người khởi xướng và thực hiện hành vi một cách tích cực nhất thể hiện ở việc bị cáo tự mình mua ma túy, tự tay mình chia nhỏ số ma túy đựng vào các túi ny lon và cùng bị cáo Võ Xuân T tàng trữ trái phép chất ma túy, lẽ ra khi thấy bị cáo H thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy thì bị cáo T báo cho cơ quan có thẩm quyền ngăn chặn hành vi của bị cáo H nhưng ngược lại bị cáo T đồng ý và tiếp nhận ngay hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy cùng với bị cáo H.

[4] Hành vi mà các bị cáo Chu Văn H, Võ Xuân T đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của nhà nước trong việc cất giữ, bảo quản các chất ma túy, một khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự tại địa phương, ảnh hưởng đến lối sống lành mạnh của cộng đồng dân cư. Trong tình hình hiện nay, tội phạm ma túy có chiều hướng gia tăng, gây ra nhiều hậu quả xấu về mặt xã hội, Nhà nước đã có các biện pháp tuyên truyền giáo dục trên các phương tiện thông tin đại chúng về tác hại của ma túy đối với đời sống xã hội và ảnh hưởng đến sức khỏe con người nên cần phải có biện pháp cứng rắn nhằm răn đe những đối tượng tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy. Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình, các bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm, sử dụng ma túy là gieo rắc cái chết trắng, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến đạo đức, lối sống của một bộ phận thanh niên và sẽ bị pháp luật nghiêm trị. Vì phục vụ cho nhu cầu sử dụng của bản thân nên các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như đã phân tích ở trên. Xét thấy, cần xử các bị cáo bằng một mức án nghiêm, tù có thời hạn, tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Tại phiên tòa, các bị cáo đã T khẩn khai báo về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình, đồng thời có thái độ ăn năn hối cải, muốn được sự giảm nhẹ để cải tạo bản thân, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 sẽ được áp dụng khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo. Bị cáo Chu Văn H, bị Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xử phạt 03 (ba) tháng 12 (mười hai) ngày tù (bằng thời hạn tạm giam) về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo bản án số 52/2017/HSST ngày 18 tháng 12 năm 2017, bị cáo được trả tự do tại phiên tòa, chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Ngày 15 tháng 11 năm 2018, bị cáo Chu Văn H bị phạt 09 (chín) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo bản án số 68/2018/HSST của Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, ngày 07 tháng 5 năm 2019 bản án 68/2018/HSST mới có hiệu lực

pháp luật nên không xem lần phạm tội này là tái phạm nguy hiểm mà chỉ xét về nhân thân của bị cáo.

[5] Các bị cáo Chu Văn H, Võ Xuân T không có nghề nghiệp ổn định nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Chu Văn H ở Bến xe Miền Đông, T Phó Hồ Chí Minh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đồng Phú chưa xác minh được nhân thân, lai lịch, tách ra tiếp tục xác minh, xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Chu Văn H, Võ Xuân T, Tô Văn Hưng, Hoàng Thế Luân, Nguyễn Anh T, Công an huyện Đồng Phú đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Đối với ông Hoàng Văn Năm cho H và T thuê nhà, Chu Văn H và Võ Xuân T sử dụng ma túy tại nhà thuê, ông Hoàng Văn Năm không biết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với 02 (hai) phong bì chứa ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong ký hiệu M1 có khối lượng là 0,8557gam, loại Methamphetamine và M2 có khối lượng là 0,7015gam, loại Methamphetamine; 01 (một) ví da màu đen và 01 (một) túi da màu nâu; 01 (một) bộ sử dụng ma túy đá gồm 01 (một) chai nhựa màu trắng, 01 (một) ống hút màu đỏ và 01 (một) ống thủy tinh phình to một đầu là vật cấm tàng trữ và không có giá trị sử dụng nên áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng; 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA 1202 màu xanh; đây là tài sản hợp pháp của các bị cáo Chu Văn H và Võ Xuân T, không liên quan đến vụ án nên áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho các bị cáo.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

[9] Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo bị cáo Chu Văn H, Võ Xuân T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung quy định tại các điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật. Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị mức hình phạt đối với các bị cáo và xử lý vật chứng như trên là có cơ sở và được xem xét khi quyết định.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố các bị cáo Chu Văn H, Võ Xuân T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[2]Áp dụng các điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; các Điều 17, 38, 50 và 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Chu Văn H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Áp dụng Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; tổng hợp hình phạt 09 (chín) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” tại bản án số 68/2018/HSST ngày 15 tháng 11 năm 2018; buộc bị cáo phải chấp hành chung cho cả 02 (hai) bản án là 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02 tháng 4 năm 2019

Áp dụng các điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản Điều 51; các Điều 17, 38, 50 và 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Võ Xuân T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02 tháng 4 năm 2019.

Tuyên tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[3]Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối các bị cáo Chu Văn H, Võ Xuân T theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4]Không xem xét, giải quyết hành vi người đàn ông bán ma túy cho Chu Văn H ở Bến xe Miền Đông; hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Chu Văn H, Võ Xuân T, Tô Văn Hưng, Hoàng Thế Luân, Nguyễn Anh T; ông Hoàng Văn Năm không biết H và T sử dụng ma túy tại nhà ông Hoàng Văn Năm cho thuê, nên không xem xét, giải quyết.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Áp dụng các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu, tiêu hủy 02 (hai) phong bì chứa ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong ký hiệu ký hiệu M1 có khối lượng là 0,8557gam, loại Methamphetamine và M2 có khối lượng là 0,7015gam, loại Methamphetamine; 01 (một) ví da màu đen; 01 (một) túi da màu nâu; 01 (một) bộ sử dụng ma túy đá gồm 01 (một) chai nhựa màu trắng, 01 (một) ống hút màu đỏ và 01 (một) ống thủy tinh phình to một đầu.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên trả lại cho bị cáo Chu Văn H 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA 1202 màu xanh; trả lại cho bị cáo Võ Xuân T 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng.

[6]Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Chu Văn H, Võ Xuân T, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng.

[7]Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

-TAND tỉnh Bình Phước (01);
-VKSND huyện Đồng Phú (01);
-THADS huyện Đồng Phú(01);
-CA huyện Đồng Phú (03);

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

-TT lý lịch tư pháp – Sở
Tư pháp tỉnh Bình Phước (01);
-UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú(01);
-Bị cáo; người tham gia tố tụng(01);
-Lưu (02).

Võ Quang Dũng

T VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

